

Số: /BC-UBND

Ngọk Tự, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

**Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025  
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo  
trên địa bàn xã Ngọk Tự**

Căn cứ Công văn số 3500/SGDDT-VP ngày 20/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân xã Ngọk Tự báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 71-NQ/TW VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 281/NQ-CP**

#### **1. Công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP**

Sau khi Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP được ban hành, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết cũng như các chương trình, kế hoạch của cấp trên đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn xã được tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết, góp phần nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Công tác tuyên truyền được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt, gắn với chuyển đổi số như: Lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn của các trường học; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Zalo, Trang thông tin điện tử xã và các nền tảng trực tuyến. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đội ngũ nhà giáo và Nhân dân trên địa bàn xã.

#### **2. Công tác ban hành các chương trình hành động, kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP**

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Ngọk Tự đã tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành kế hoạch thực hiện<sup>1</sup>; đồng thời ban hành kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã<sup>2</sup> để tổ chức triển

<sup>1</sup> Kế hoạch số 30-KH/ĐU ngày 31/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Ngọk Tự về thực hiện Chương trình hành động số 04-CT/TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW

khai đồng bộ, thống nhất trên địa bàn.

Trên cơ sở các kế hoạch đã ban hành, UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị trường học, các ban, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

### **3. Công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện**

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để hướng dẫn tháo gỡ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Việc kiểm tra, giám sát được lồng ghép với các đợt kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học, công tác quản lý nhà nước về giáo dục, công tác chuyển đổi số, kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học, đội ngũ nhà giáo.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, các cơ sở giáo dục cơ bản thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao; công tác quản lý giáo dục từng bước được nâng cao; việc triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo được thực hiện đúng định hướng, bảo đảm tiến độ và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 71-NQ/TW**

### **1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

#### **1.1. Kết quả thực hiện**

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã xác định phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa nền tảng đối với phát triển nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về giáo dục và đào tạo được lồng ghép trong nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, các chương trình, đề án và kế hoạch chuyên ngành của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; quan tâm công tác quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo; đầu tư cơ sở

vật chất trường học; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai các chính sách hỗ trợ học sinh, nhất là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới và vùng đặc biệt khó khăn.

Cùng với đó, công tác huy động và bố trí nguồn lực cho phát triển giáo dục được quan tâm, ưu tiên từ ngân sách nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác nhằm đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp, mua sắm trang thiết bị dạy học; triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách an sinh xã hội trong lĩnh vực giáo dục; đồng thời bảo đảm kinh phí thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người học và đội ngũ nhà giáo theo quy định.

### **1.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Mặc dù công tác giáo dục và đào tạo đã được quan tâm chỉ đạo, song nguồn lực đầu tư vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Cơ sở vật chất tại một số điểm trường còn thiếu đồng bộ, một số phòng học xuống cấp, trang thiết bị dạy học chưa được bổ sung kịp thời; việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân chủ yếu là do điều kiện kinh tế của người dân còn hạn chế, khả năng đóng góp cho giáo dục chưa cao; địa bàn rộng, dân cư phân tán, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số lớn nên việc tổ chức triển khai một số nhiệm vụ phát triển giáo dục còn gặp khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện.

## **2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo**

### **2.1. Kết quả thực hiện**

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên rà soát, triển khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách mới của Trung ương, của tỉnh về giáo dục và đào tạo; kịp thời cụ thể hóa bằng các kế hoạch, văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục đổi mới công tác quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý; phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định; thực hiện công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, tài chính và các nội dung khác theo quy định.

### **2.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Một số quy định, hướng dẫn mới trong quá trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp còn đang được hoàn thiện, một số nội dung phân cấp, phân quyền chưa thống nhất, chưa cụ thể, cần tiếp tục được hướng dẫn thống nhất.

- Năng lực quản trị của một bộ phận cán bộ quản lý trường học cần tiếp tục được bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

## **3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới**

### **3.1. Kết quả thực hiện**

Cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống cách mạng, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng sống cho học sinh; phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục.

Các cơ sở giáo dục tích cực xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; triển khai hiệu quả các phong trào thi đua, xây dựng văn hóa học đường; tăng cường giáo dục phòng, chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy, thuốc lá điện tử, tệ nạn xã hội<sup>3</sup>; tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe học đường, bảo đảm dinh dưỡng học đường theo quy định<sup>4</sup>.

### **3.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Một bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm, phối hợp thường xuyên với nhà trường trong giáo dục học sinh; điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, tác động của mạng xã hội và các yếu tố tiêu cực ngoài xã hội tiếp tục ảnh hưởng đến công tác giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh.

## **4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo**

### **4.1. Kết quả thực hiện**

Công tác chuyển đổi số trong quản lý và dạy học trên địa bàn xã từng bước được triển khai và đạt một số kết quả tích cực. Các đơn vị trường học đã tích cực ứng dụng các phần mềm như: CSDL ngành, VnEdu, iOffice, OneDrive (iOffice 365), phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, phần mềm quản lý thư viện điện tử, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức, bảo hiểm xã hội điện tử, thuế điện tử, dịch vụ công trực tuyến... trong công tác quản lý, điều hành, lưu trữ và khai thác dữ liệu. Việc số hóa hồ sơ, báo cáo điện tử được từng bước thực hiện thông qua hệ thống iOffice và các nền tảng trực tuyến, góp phần giảm thiểu văn bản giấy, nâng cao hiệu quả công việc. Đồng thời, năng lực sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử và lưu trữ tài liệu trực tuyến của cán bộ, giáo viên từng bước được nâng cao.

100% cán bộ, giáo viên được tập huấn kỹ năng số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đã chủ động ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) như ChatGPT, Gemini, Canva, Quizizz... trong công tác soạn giảng và tổ chức dạy học, góp phần đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng giáo dục.

### **4.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

<sup>3</sup> Các trường phổ thông trên địa bàn đã phối hợp với Công an xã và các cơ quan tổ chức 04 buổi tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá và thuốc lá điện tử với 1.265 lượt học sinh tham gia; tổ chức 07 buổi hoạt động ngoại khóa, chuyên đề về phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, đuối nước, tai nạn thương tích, an toàn giao thông và phòng chống tệ nạn xã hội...

<sup>4</sup> 100% trường học tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe học đường, bảo đảm dinh dưỡng học đường theo quy định.

Trang thiết bị công nghệ tại một số trường học chưa đồng bộ; năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo của một bộ phận giáo viên còn hạn chế; kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số còn khó khăn.

## **5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông**

### **5.1. Kết quả thực hiện**

#### *a) Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em*

Hiện nay, trên địa bàn xã Ngọc Tụ có 02 trường mầm non công lập, mạng lưới trường lớp được duy trì ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em trong độ tuổi. Nhằm chuẩn bị thực hiện lộ trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi theo quy định, địa phương đã chủ động rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, quy mô trường lớp và số lượng trẻ trong độ tuổi để chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai thực hiện.

Các cơ sở giáo dục mầm non triển khai nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, gắn với nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục toàn diện.

Công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ được quan tâm thực hiện. Trong năm học 2025-2026, 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm; 100% trẻ được cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 03 lần/năm. Các cơ sở giáo dục duy trì tổ chức bán trú, thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 62/832 trẻ (7,5%), suy dinh dưỡng thể thấp còi là 96/832 trẻ (11,5%).

Chất lượng giáo dục mầm non tiếp tục được duy trì và nâng cao. Kết quả đánh giá trẻ đạt 90,95% ở lĩnh vực phát triển thể chất; 89,7% về tình cảm và quan hệ xã hội; 87,3% về ngôn ngữ và giao tiếp; 82,7% về nhận thức; 88,5% về thẩm mỹ. Công tác giáo dục hòa nhập đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật được quan tâm triển khai, tạo điều kiện để trẻ được tham gia học tập, phát triển và hòa nhập với môi trường giáo dục.

#### *b) Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông*

Hiện nay, trên địa bàn xã Ngọc Tụ có 04 trường phổ thông, gồm 02 trường tiểu học và 02 trường trung học cơ sở. Mạng lưới trường lớp được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn.

Các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của ngành Giáo dục; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đồng thời, chú trọng giáo dục đạo đức, truyền thống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, nghệ thuật và hướng nghiệp; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM, phát triển năng lực số và từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh về Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, địa phương đã phối hợp với các cơ sở giáo dục rà soát điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện cần thiết khác để từng bước triển khai thực hiện theo lộ trình, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn.

Chất lượng giáo dục phổ thông tiếp tục được duy trì và nâng cao. Đối với cấp tiểu học, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,1%, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,9%; 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm và giáo dục STEM.

Đối với cấp trung học cơ sở, tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS đạt 100%. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và tổ chức các hoạt động giáo dục được quan tâm triển khai, đạt một số kết quả nổi bật như: đạt 01 giải Ba Cuộc thi phòng, chống đuối nước do Tỉnh đoàn tổ chức; có 02 sản phẩm được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh công nhận tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn.

#### *c) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, quản lý và chăm sóc, giáo dục học sinh. Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ được thực hiện theo phân cấp quản lý và quy định của ngành Giáo dục; địa phương thường xuyên phối hợp rà soát nhu cầu, kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung đối với những vị trí còn thiếu, góp phần bảo đảm hoạt động dạy và học tại các nhà trường.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được quan tâm thực hiện. Các cơ sở giáo dục tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu của ngành.

Các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định của Nhà nước. Địa phương thường xuyên quan tâm, phối hợp chăm lo đời sống, động viên đội ngũ nhà giáo yên tâm công tác, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

#### *d) Đầu tư cơ sở vật chất*

- Thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ đã quan tâm chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan chuyên môn và các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai công tác đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục đã chủ động rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Đồng thời, UBND xã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, phối hợp tháo gỡ khó khăn, qua đó cơ sở vật chất trường, lớp được quan tâm đầu tư, sửa chữa, nâng cấp; các hạng mục như phòng học, phòng chức năng, khu vui chơi, sân bãi, công trình vệ sinh, hệ thống điện, nước được duy tu thường xuyên, góp phần bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, xanh, sạch, đẹp.

- Công tác mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học được triển khai theo danh mục tối thiểu quy định; tăng cường đầu tư các thiết bị công nghệ thông tin, máy tính, máy chiếu, tivi, thiết bị phục vụ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản lý giáo dục. Việc quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được các nhà trường thực hiện tương đối hiệu quả, đúng mục đích, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Trong công tác xã hội hóa giáo dục, các cơ sở giáo dục đã vận động và tiếp nhận nhiều nguồn lực hỗ trợ học sinh, gồm: học bổng; đồ dùng học tập (*ba lô, vở, bút, sách giáo khoa, chiếu, bàn ghế, đèn học...*); quần áo; xe đạp và các phần quà thiết thực khác, góp phần giúp học sinh vượt khó, vươn lên trong học tập. Đồng thời, các cơ sở giáo dục mầm non đã huy động được nguồn tài trợ từ chương trình “*Mỗi ngày một ly sữa*” của Quỹ “*Coffee To Give*” với 832 ly/ngày/năm, cùng dụng cụ pha sữa và máy lọc nước phục vụ học sinh.

## **5.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Chất lượng giáo dục tuy được duy trì nhưng chưa thật sự đồng đều giữa các trường; vẫn còn học sinh chưa đạt yêu cầu về học tập và năng lực, phẩm chất; đội ngũ giáo viên ở một số cấp học còn thiếu so với biên chế được giao, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại một số trường học chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thiếu phòng học bộ môn, phòng giáo dục nghệ thuật, nhà đa năng, thiết bị dạy học và máy tính phục vụ dạy học, chuyển đổi số.

## **6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao**

### **6.1. Kết quả thực hiện**

Trên địa bàn xã không có cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp triển khai công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tuyên truyền, vận động người lao động tham gia đào tạo nghề; triển khai các chương trình đào tạo nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **6.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Việc liên kết đào tạo nghề còn phụ thuộc vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh; nhận thức của một bộ phận người dân về học nghề còn hạn chế; điều kiện đi lại của người lao động vùng sâu, vùng xa còn khó khăn.

## **7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, tạo đột phá phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu, đổi mới sáng tạo**

Trên địa bàn xã không có cơ sở giáo dục đại học thuộc phạm vi quản lý. Địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp, khuyến học, khuyến tài; phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên theo quy định của Nhà nước.

## **8. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo**

Ủy ban nhân dân xã không trực tiếp thực hiện các hoạt động đàm phán, ký kết hợp tác quốc tế, cấp học bổng nước ngoài hoặc thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Địa phương luôn tích cực trong công tác phối hợp với các Sở ngành liên quan trong triển khai các chương trình, dự án, hoạt động hợp tác quốc tế do cấp trên chỉ đạo khi có yêu cầu.

# **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

## **1. Kết quả**

Sau 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, công tác giáo dục trên địa bàn xã Ngọc Tụ đã có những chuyển biến tích cực. Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với sự nghiệp giáo dục tiếp tục được tăng cường; nhận thức của cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội, phụ huynh và Nhân dân về vai trò, vị trí của giáo dục trong phát triển kinh tế - xã hội ngày càng được nâng lên.

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn duy trì ổn định hoạt động dạy và học; thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục theo hướng dẫn của ngành, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, thực hiện phổ cập giáo dục và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục được quan tâm triển khai.

Việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục từng bước được đẩy mạnh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên chủ động thích ứng với yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dạy và học trên địa bàn.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

Cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị dạy học tại một số cơ sở giáo dục chưa thật sự đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai Chương trình giáo



dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhất là các điều kiện phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực giáo dục còn hạn chế so với nhu cầu thực tế; việc huy động các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, phục vụ yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục còn gặp khó khăn.

Việc triển khai chuyển đổi số trong giáo dục tại một số cơ sở giáo dục còn hạn chế; hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị phục vụ dạy học số chưa đồng bộ, kỹ năng khai thác, sử dụng các nền tảng số, học liệu số của một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh cần tiếp tục được nâng cao.

## **2.2. Nguyên nhân**

### **a) Nguyên nhân khách quan**

Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương còn có những khó khăn nhất định, trong khi yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặt ra yêu cầu ngày càng cao về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực giáo dục còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tế; việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục cần nguồn kinh phí lớn và thời gian thực hiện.

### **b) Nguyên nhân chủ quan**

Việc huy động nguồn lực xã hội hóa giáo dục còn gặp khó khăn; công tác tuyên truyền, vận động sự tham gia của cộng đồng trong hỗ trợ phát triển giáo dục cần tiếp tục được tăng cường. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong một số hoạt động giáo dục chưa đạt hiệu quả đề ra.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

Qua quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tú rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

*Thứ nhất*, cần tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với sự nghiệp giáo dục; xác định phát triển giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*Thứ hai*, cần phát huy hơn nữa vai trò phối hợp giữa chính quyền địa phương, nhà trường, gia đình và xã hội trong việc chăm lo, phát triển giáo dục; huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động dạy và học.

*Thứ ba*, cần quan tâm đầu tư, huy động nguồn lực để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Quan tâm xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tạo điều kiện để đội ngũ tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị dạy học; triển khai hiệu quả Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo lộ trình, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

5. Tiếp tục huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo hướng đồng bộ, hiện đại; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa học đường và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

6. Phát huy vai trò phối hợp giữa chính quyền địa phương, các cơ sở giáo dục, gia đình và xã hội trong phát triển giáo dục; tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 71-NQ/TW trên địa bàn.

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

##### **1. Đối với Trung ương**

Tiếp tục quan tâm, ban hành cơ chế, chính sách ưu tiên đối với các địa phương miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; có chính sách đặc thù nhằm thu hút, giữ chân và tạo động lực để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên công tác lâu dài tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục, nhất là đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các địa phương còn nhiều khó khăn.

Tiếp tục ban hành các văn bản hướng dẫn đồng bộ, thống nhất; tăng cường hỗ trợ địa phương trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, triển khai giáo dục STEM, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số và Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đồng thời ưu tiên bố trí các chương trình, dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng khó khăn.

## **2. Đối với UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo**

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng thời quan tâm phân bổ, bổ sung biên chế giáo viên phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương.

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ địa phương triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và giáo dục STEM, STEAM trong quản lý, dạy học.

Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, nhà đa năng và trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tú./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thị Thu Thủy**